

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 23/2024/HS-ST
Ngày 06 – 02 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hoàng Dân

Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Cúc – Cán bộ Tòa án

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Huỳnh Thông Hiểu – Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2024, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2024/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Lâm Triệu T; giới tính: Nam; sinh ngày: 23/4/2005; nơi sinh: Cà Mau; nơi cư trú: Khóm H, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Con ông: Lâm Vũ Ph sinh năm 1980 và bà Bùi Thị Thanh Tr, sinh năm 1981; Vợ: Lê Tuyết Nh, sinh năm 2005; Có 01 người con sinh năm 2022. Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 17/9/2023 Công an Phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau ra Quyết định số 115/QĐ-XPHC xử phạt 1.500.000đ vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (đã nộp phạt).

Nhân thân: Tại Bản án số 50/2021/HS-ST ngày 29/3/2021, Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2022.

Bị cáo Lâm Triệu T bị tạm giữ từ ngày 26/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 05/10/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Châu Hoàng A; giới tính: Nam; sinh ngày: 01/12/2004; Nơi sinh: Sóc Trăng; Nơi cư trú: Ấp 3, xã T.T, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông: Châu Ngọc L, sinh năm 1980 và bà Chiêm Thị Thu M sinh năm 1987; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 31/12/2021, tại Bản án số 74/2021/HS-ST, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau bị xử phạt 02 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/4/2023.

Bị cáo Châu Hoàng A bị tạm giữ từ ngày 26/9/2023, chuyển tạm giam từ ngày 05/10/2023 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cà Mau. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại:

1. Ông Tiêu Hoàng K, sinh năm: 2002. Địa chỉ: Ấp T.H, xã T.T, huyện Đ.D, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Khóm 7, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm: 1994. Địa chỉ: Ấp N.C, xã Q.P, huyện Đ.D, tỉnh Cà Mau. Chỗ ở: Khóm 2, phường T.T, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 23 giờ ngày 25/9/2023 bị cáo Lâm Triệu T điều khiển xe mô tô biển số 69P1-1478 chở bị cáo Châu Hoàng A ngồi phía sau, đi trên các tuyến đường thuộc thành phố Cà Mau, khi đến trước dãy nhà trọ thuộc khóm 7, phường 6, thành phố Cà Mau, phát hiện 01 chiếc xe mô tô biển số 69N1-773.97 không có ai trông coi. Bị cáo T kêu bị cáo A ở ngoài cảnh giới, bị cáo T đi vào bên trong để lấy trộm. Khi đi đến trước phòng số 30 có một chiếc xe đang đậu không khóa cổ, bị cáo T dùng tay bứt dây mass rồi dẫn ra, sau đó cả hai chạy về nhà bị cáo A ở tại ấp 3, xã Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau cất xe mô tô biển số 69P1-1478.

Bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 69N1-773.97 vừa trộm được, chở bị cáo A tiếp tục đi tìm tài sản lấy trộm bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 26/9/2023, cả 02 đi đến dãy nhà trọ thuộc Khóm 1, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, bị cáo A ngồi ở ngoài xe cảnh giới, bị cáo T đi vào bên trong tìm tài sản lấy trộm. Khi đi đến phòng số 7 bị cáo T thấy cửa ngoài khóa nên dùng tay giật mạnh ổ khóa thì cửa văng ra, bị cáo T vào bên trong lấy 01 xe mô tô biển số 69F1-346.25 của ông Nguyễn Văn Đ dẫn xe ra ngoài. Bị cáo A lái xe mô tô biển số 69F1-346.25 vừa trộm được về nhà của bị cáo A cất giấu, còn bị cáo T điều khiển xe biển số 69N1-773.97 chạy về nhà bị cáo T thuộc khóm 6, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Sau khi các bị hại trình báo đến Cơ quan Công an sự việc mất trộm. Đến khoảng 15 giờ ngày 26/9/2023, Công an phường 8, thành phố Cà Mau phát hiện mời làm việc.

Bản kết luận định giá tài sản số 126/KL-HĐĐGTS ngày 20/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô biển số 69N1-773.97; số khung: 11AZJ179916; số máy: CGA1ID 179965 màu đỏ, đen đã qua sử dụng thời điểm định giá ngày 25/9/2023 có giá là 20.000.000 đồng.

Bản kết luận định giá tài sản số 100/KL-HĐĐGTS ngày 02/10/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô biển số 69F1-346.25; số khung: RLCUG0610HY404635; số máy: G3D4E-423413 màu

trắng, xe đã qua sử dụng thời điểm định giá ngày 26/9/2023 có giá là 15.114.450 đồng.

Tại cáo trạng số 29/CT-VKS ngày 16/01/2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau truy tố các bị cáo Lâm Triệu T và Châu Hoàng A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát bảo vệ toàn bộ nội dung cáo trạng đã truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Lâm Triệu T và Châu Hoàng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lâm Triệu T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Áp dụng điểm s khoản 1, Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Châu Hoàng A từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

- Các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã có hành vi, quyết định tố tụng đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, lời thừa nhận của các bị cáo Lâm Triệu T và Châu Hoàng A phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và tang vật thu được, có căn cứ khẳng định: Vào khoảng thời gian từ lúc 23 giờ 00 phút ngày 25/9/2023 đến rạng sáng ngày 26/9/2023, các bị cáo Lâm Triệu T, Châu Hoàng A, hai lần lén lút trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô biển số 69N1-773.97 có giá là 20.000.000đ tại dãy nhà trọ thuộc khóm 7, phường 6, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và 01 xe mô tô biển số 69F1-346.25 có giá là 15.114.450đ tại dãy nhà trọ thuộc khóm 1, phường Tân Thành, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Khi thực hiện hành vi, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết xâm phạm trái pháp luật đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vì muốn có tiền tiêu xài mà đã thực hiện hành vi trộm cắp với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, đúng như Viện kiểm sát đã truy tố.

Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với thái độ xem thường pháp luật, nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội, 02 lần thực hiện hành vi trộm cắp đều đủ cấu thành tội phạm nên các bị cáo đã phạm tội hai lần là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Châu Hoàng A có tiền án về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích nên hành vi phạm tội lần này của bị cáo A thuộc trường hợp tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội

của bị cáo để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự, được áp dụng khi xem xét hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo T từng bị Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội cướp giật tài sản tại Bản án số 50/2021/HS-ST ngày 29/3/2021, chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/4/2022. Bị cáo T bị xét xử khi dưới 16 tuổi nên không coi là có án tích theo quy định tại 107 Bộ luật hình sự năm 2015.

Bị cáo T là người chủ động rủ bị cáo A đi trộm cắp tài sản, bản thân có một tình tiết tăng nặng. Bị cáo A bị động hơn nhưng có hai tình tiết tăng nặng. Nên mức hình phạt đối với hai bị cáo là tương đương nhau.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Tất cả các bị hại đã nhận lại được tài sản không yêu cầu các bị cáo bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm dân sự.

[4] Đối với chiếc xe mô tô biển số 69P1-1478 các bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi trộm cắp đã bán vào ngày 26/9/2023 tại khu vực phường 8, thành phố Cà Mau (không rõ địa chỉ) nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau không thu hồi được.

Đối với lời khai của các bị cáo về việc trước ngày bị bắt khoảng 01 tháng đã cùng nhau thực hiện hành vi lấy trộm xe mô tô hiệu AirBlade (không rõ biển số, không rõ vị trí cụ thể tại vòng xoay Tiên Phát thuộc khóm 6, phường 9, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau đã tiến hành xác minh, không có vụ việc người dân đến tố giác về việc mất trộm tài sản nêu trên. Tách ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cà Mau tiếp tục xác minh làm rõ, khi có căn cứ, xử lý sau.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm s, khoản 1, Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lâm Triệu T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Lâm Triệu T, 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/9/2023.

2. Căn cứ vào khoản 1 điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Châu Hoàng A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Châu Hoàng A 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 26/9/2023.

Áp dụng Các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; các đương sự;
- VKSND TP.Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan điều tra CAND TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Dân sự TP.Cà Mau;
- Cơ quan T.H.A Hình sự TP.Cà Mau;
- UBND phường 8, Tp.Cà Mau;
- UBND xã Tân Thành, Tp.Cà Mau;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Phan Thị Thu